

Điểm		Nhận xét của giáo viên	GV coi và chấm (Kí, ghi rõ họ tên)
Đọc tiếng:	
Đọc hiểu:

A. KIỂM TRA ĐỌC (10 điểm)

I. Đọc thành tiếng (3 điểm): GV kiểm tra theo hướng dẫn kiểm tra đọc thành tiếng.

II. Đọc hiểu (7 điểm): Đọc thầm bài văn sau:

GIÀN HOA KIM NGÂN

Trên mép tường xám, có mấy cái cọc giàn dây kim ngân. Mùa hanh hao, đám cỏ gà cũng xơ xác, nhưng kim ngân thì ngược đời. Tháng chạp khô héo, hoa kim ngân rung rung nở vàng từng bụi.

Dây kim ngân bốn mùa không biết màu úa, cả giàn không một chiếc lá héo. Lá kim ngân sáng đôi, xanh mơn, lông tơ vân vân như lá được trở trong bụi mưa. Cả giàn nở hoa vàng xôn xao. Giữa tháng chạp khô héo, cây kim ngân có riêng hoa lá của mình. Bọn trẻ con đi chơi chợ Tết rồi.

Khi hoa kim ngân rụng rở góc sân thì mẹ con bà bán lá ngoài chợ vào hái hoa về phơi làm thuốc. Bà đã đặt tiền cọc từ trong năm cho trẻ con bỏ ống lợn để dành. Hai mẹ con bắc cái ghế đầu, đứng hái xuống từng chùm hoa vàng trắng.

Năm nay, hoa kim ngân lại vàng rực. Đã lâu, không thấy mẹ con bà mua lá thuốc vào hái, mà hoa kim ngân không ngắt bây giờ thì đến khi ngoài giêng có mưa dây mưa dạn, cánh hoa trắng rã ra, không còn lấy hoa sao thuốc, sắc thuốc được. Ông lão bắc chiếc ghế đầu, hái hoa. May ra, mai còn được nắng. Ông phơi hoa hộ mẹ con bà hái hoa khỏi hoài của.

Nhìn lên bầu trời, ông lão thấy những đàn sếu trú đông bay hàng ngang, bay hàng dọc đều đều. Tiếng vỗ cánh ràn rạt. Ở xa tận đâu đâu, đàn sếu bay qua những cơn bão tuyết cuộn cuộn suốt đêm. Nhưng sáng ra, ở đây chỉ thấy một làn nắng phẳng lặng vàng óng. Những đóm tuyết còn giắt vào chân vào cánh những con giang, con sếu về trú đông trên mặt hồ.

(Theo Tô Hoài)

Mưa dạn: mưa kéo dài, nặng hạt, trên diện tích rộng.

Dựa vào nội dung của bài, khoanh vào chữ cái đặt trước ý trả lời đúng hoặc làm theo yêu cầu với các câu hỏi dưới đây:

Câu 1 (0,5 điểm): Đoạn thứ nhất của bài văn giới thiệu cảnh vật gì?

- Mấy cái cọc giàn dây hoa kim ngân
- Giàn hoa kim ngân trong tiết tháng chạp hanh hao
- Bức tường có giàn dây hoa kim ngân

Câu 2 (0,5 điểm): **Vẽ đẹp nào của hoa kim ngân được nhà văn miêu tả nhiều nhất?**

- a. Hoa nở thành từng chùm
- b. Lá sóng đôi, xanh mơn mớn suốt bốn mùa
- c. Nở hoa vàng rực rỡ trong tháng chạp hanh hao

Câu 3 (0,5 điểm): **Dây kim ngân có gì đặc biệt?**

- a. Bốn mùa không biết màu úa
- b. Cứ đến tháng chạp là khô héo, xơ xác
- c. Chỉ xanh mơn khi có mưa

Câu 4 (0,5 điểm): **Khi có mưa kéo dài, nặng hạt, hoa kim ngân như thế nào?**

- a. Hoa kim ngân rung rung nở vàng từng búi.
- b. Hoa kim ngân lại vàng rực rỡ góc sân.
- c. Cánh hoa trắng rã ra, không còn lấy hoa sao thuốc, sắc thuốc được.

Câu 5 (0,5 điểm): **Tác giả tả hình ảnh đàn sếu về trú đông nhằm mục đích gì?**

- a. Ca ngợi cảnh đàn sếu bay hàng ngang, hàng dọc đều đẹp
- b. Giới thiệu thêm một vẻ đẹp của thiên nhiên trong tiết tháng chạp
- c. Ca ngợi vẻ đẹp của bầu trời, mặt đất trong ngày đông

Câu 6 (1 điểm): **Nội dung chính của bài văn là gì?**

.....
.....

Câu 7 (1 điểm): **Trong câu: “Ông lão bắc chiếc ghế đẩu, hái hoa.” có:**

- a. Một động từ, đó là:.....
- b. Hai động từ, đó là:.....
- c. Ba động từ, đó là:.....

Câu 8 (0,5 điểm): **Thêm dấu ngoặc đơn vào vị trí thích hợp trong câu sau:**

Hoa kim ngân loài hoa bốn mùa không biết màu úa đã nở rực rỡ trên giàn.

Câu 9 (1 điểm): **Gạch chân và ghi chú trạng ngữ, chủ ngữ, vị ngữ của câu sau:**

Ở xa tận đâu đâu, đàn sếu bay qua những cơn bão tuyết cuộn cuộn suốt đêm.

.....

Câu 10 (1 điểm): **Đặt một câu có bộ phận trạng ngữ chỉ nguyên nhân để nói về một loài hoa.**

.....
.....

PH HS
(Kí, ghi rõ họ tên)

GVCN
(Kí, ghi rõ họ tên)

PHÒNG GD & ĐT Q.LONG BIÊN
TRƯỜNG TIỂU HỌC LONG BIÊN
Họ tên :.....

Lớp: 4A.....

Thứ Ba, ngày 7 tháng 5 năm 2024
BÀI KIỂM TRA ĐỊNH KÌ CUỐI HỌC KÌ II
MÔN TIẾNG VIỆT - LỚP 4
Năm học: 2023 - 2024
(Thời gian làm bài: 35 phút)

B. KIỂM TRA VIẾT: (10 điểm)

Đề bài: Mỗi loài cây đều có vẻ đẹp và ích lợi riêng. Hãy viết một bài văn miêu tả một loại cây mà em yêu thích đã từng gắn bó với em.

PHÒNG GD & ĐT Q.LONG BIÊN
TRƯỜNG TIỂU HỌC LONG BIÊN
Họ tên :.....

Lớp: 4A.....

Thứ Ba, ngày 7 tháng 5 năm 2024
BÀI KIỂM TRA ĐỊNH KÌ CUỐI HỌC KÌ II
MÔN TIẾNG VIỆT - LỚP 4
Năm học: 2023 - 2024
(Thời gian làm bài: 35 phút)

B. KIỂM TRA VIẾT: (10 điểm)

Đề bài: Mỗi loài cây đều có vẻ đẹp và ích lợi riêng. Hãy viết một bài văn miêu tả một loại cây mà em yêu thích đã từng gắn bó với em.

HƯỚNG DẪN
CHẤM BÀI KIỂM TRA ĐỊNH KÌ CUỐI HỌC KÌ II
MÔN: TIẾNG VIỆT - LỚP 4
Năm học: 2023 - 2024

A. KIỂM TRA ĐỌC (10 điểm)

I. Kiểm tra đọc thành tiếng (3 điểm):

- Đọc vừa đủ nghe, rõ ràng; tốc độ đọc đạt yêu cầu, giọng đọc có biểu cảm: 1 điểm
- Ngắt nghỉ hơi đúng ở các dấu câu, các cụm từ rõ nghĩa; đọc đúng tiếng, từ (không đọc sai quá 5 tiếng): 1 điểm
- Trả lời đúng câu hỏi về nội dung đoạn đọc: 1 điểm

II. Kiểm tra đọc hiểu (7 điểm):

Câu số	Đáp án	Điểm
1	b	0,5
2	c	0,5
3	a	0,5
4	c	0,5
5	b	0,5
6	<i>Bài văn miêu tả vẻ đẹp và sức sống mãnh liệt của loài hoa kim ngân và tình yêu của tác giả đối với loài hoa này.</i>	1
7	b - Hai động từ là: bắc, hái	1
8	<i>Hoa kim ngân (loài hoa bốn mùa không biết màu ủa) đã nở rục rở trên giàn.</i>	0,5
9	<i>TN: Ở xa tận đâu đâu CN: đàn sếu VN: bay qua những cơn bão tuyết cuộn cuộn suốt đêm.</i>	1
10	<i>HS đặt câu đúng yêu cầu: VD: Nhờ có em chăm sóc nên hoa hồng trong vườn nở thật rục rở. => HS diễn đạt câu không rõ ý, đầu câu không viết hoa, cuối câu không có dấu chấm, GV trừ 0,25 – 0,75 điểm</i>	1

B. KIỂM TRA VIẾT: (10 điểm)

HS viết đúng kiểu bài văn miêu tả cây cối. Tùy theo bài viết của HS, giáo viên cho điểm các phần như sau:

1. Mở bài: (1 điểm)

- HS giới thiệu được loại cây mình yêu quý. (0,5 điểm)
- Diễn đạt câu trôi chảy, câu văn có hình ảnh hoặc viết được mở bài gián tiếp (0,5 điểm)

2. Thân bài: (5 điểm):

- Nội dung HS viết bài văn miêu tả loại cây rõ trọng tâm, nêu được đặc điểm về các bộ phận của cây hoặc sự phát triển của cây qua từng thời kì. (3 điểm):
- Kỹ năng: Trình tự miêu tả hợp lí (1 điểm)
- Cảm xúc (1 điểm): Lời văn tự nhiên, tình cảm chân thật

3. Kết bài: (1 điểm)

- HS nêu được cảm xúc, suy nghĩ của mình về loại cây đã tả. (0,5 điểm)
- Diễn đạt câu trôi chảy, câu văn có hình ảnh hoặc viết được kết bài mở rộng. (0,5 điểm)

4. Chữ viết, chính tả (1 điểm): Chữ viết đúng cỡ chữ, đều, đẹp; bài viết không có lỗi chính tả.

5. Dùng từ, đặt câu (1 điểm): Viết câu đúng ngữ pháp, dùng từ chính xác, diễn đạt câu trôi chảy.

6. Sáng tạo (1 điểm): Có sáng tạo hợp lí trong quá trình viết một bài văn hoặc câu văn giàu cảm xúc, gợi tả, gợi cảm.

*** Lưu ý:**

- 1/ - HS viết bài văn lạc đề, không đúng yêu cầu của bài cho dưới 3 điểm
 - Khi chấm tập làm văn, cần gạch chân và ghi kí hiệu lỗi về chính tả, từ, câu
 - GV cần có lời nhận xét cả phần chính tả và tập làm văn.
- 2/ - GV thống nhất biểu điểm chi tiết trước khi chấm bài.
 - Thống nhất chấm mẫu 3 → 5 bài.
 - Khớp điểm tổng (**Chỉ làm tròn 1 lần cuối cùng**)

Ví dụ: - Điểm đọc (gồm đọc thành tiếng và đọc hiểu): 9,5

- Điểm viết (TLV) : 9

=> **Tổng: 9,5 + 9 = 18,5/2 = 9,25 = 9**

